

Bản án số: 712/2024/HC-PT
Ngày: 11 - 7 - 2024
V/v: “Khiếu kiện quyết định hành
chính”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa;

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn An;

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Trung - Thư ký của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:**
Ông Trần Ngọc Đoàn - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 275/2024/TLPT-HC ngày 14 tháng 3 năm 2024, về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Do Bản án dân sự hành chính số 127/2023/DS-ST ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 2141/2024/QĐPT-HC ngày 24 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Đào Duy H, sinh năm 1954 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình

Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1968 (có mặt);

Địa chỉ: Khu phố A, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (Văn bản ủy quyền ngày 14/7/2023).

2. Người bị kiện: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B;

Địa chỉ: KDC B, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Ngọc M; sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: GH1 V, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

4. Người kháng cáo: người khởi kiện ông Đào Duy H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện trình bày:

Ông Đào Duy H được Ủy ban nhân dân huyện B cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 753938 ngày 09/10/2014. Ông H sử dụng đất ổn định, không tranh chấp. Ông H phát hiện bị mất giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi lấy Giấy chứng nhận để làm thủ tục vay vốn ngân hàng vào đầu năm 2022. Sau thời gian tìm kiếm không có, ông H đã làm thủ tục báo mất Giấy chứng nhận đến các cơ quan chức năng và tiến hành thủ tục xin cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tuy nhiên, sau đó Chi nhánh văn phòng Đ đã yêu cầu ông H rút lại hồ sơ xin cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Lý do: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B đang yêu cầu tạm dừng, không giải quyết hồ sơ cấp lại đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 753938 ngày 09/10/2014. Sau đó ông H làm đơn gửi đến Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B. Tại Công văn số 947/VPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 04/5/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh đã trả lời: Yêu cầu ông H khởi kiện bà Nguyễn Thị Y - là người đang tạm giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 753938, ngày 09/10/2014.

Thực tế ông H không hề mua bán, thế chấp, cầm cố gì đối với tài sản này cũng không biết bà Y là ai nên khởi kiện bà Y là vô lý. Việc Văn phòng Đ cho rằng bà Y đang giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số QSDĐ số BS 753938 (bản gốc), rồi cho rằng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông H không bị mất và tạm dừng giải quyết hồ sơ cấp lại giấy chứng nhận cho ông H là gây thiệt hại về quyền và lợi ích hợp pháp của ông H. Bản thân là người đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng đang bị mất, việc tiến hành làm thủ tục xin cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng mới là đúng với quy định pháp luật. Tuy nhiên, ông H lại bị ngăn chặn vì lý do hết sức vô lý của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B. Vì vậy ông H làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận:

- Hủy công văn số 947/VPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 04/5/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B.

- Buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật đối với hồ sơ xin cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Đào Duy H.

Người bị kiện trình bày:

Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B giữ nguyên ý kiến tại Công văn số 2105/VPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 31/8/2023, Công văn số 2337/VPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 28/9/2023 và không đồng ý yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 127/2023/HC-ST ngày 04 tháng 12 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận quyết định:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đào Duy H về việc: Hủy Công văn số 947/VPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 04/5/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B và buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật đối với hồ sơ xin cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Đào Duy H.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 18/12/2023, ông Đào Duy H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm nêu trên vì cho rằng bản án sơ thẩm đã không xem xét toàn diện hồ sơ vụ án, nên quyết định của bản án đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông.

Ngày 19/12/2023, ông Đào Duy H nộp đơn kháng cáo bổ sung. Ông trình bày trước khi làm đơn gửi đến chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện B để xin cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do bị mất, ông Đào Duy H đã làm thủ tục báo mất sổ gửi công an sở tại, UBND xã để niêm yết công khai theo quy trình. Ông H không biết tại sao bà Y lại có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông, nhưng ông H không thấy tài sản trong phạm vi quản lý của mình là bị mất, nên yêu cầu cấp đổi là đúng.

Do đó, ông H đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tuyên: Hủy công văn số 947/VPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 04/5/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B; Buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B thực hiện nhiệm vụ công vụ theo quy định của pháp luật đối với hồ sơ xin cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Đào Duy H; Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS753938 do UBND huyện B cấp ngày 09/10/2014 cho ông Đào Duy H, đối với thửa đất số 54, tờ bản đồ số 39, diện tích 8022,5m², đất tọa lạc tại Nhà V, thôn B, xã B, huyện B do bà Nguyễn Thị Y đang chiếm giữ trái phép.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà Nguyễn Thị Kim L, người đại diện theo ủy quyền của ông Đào Duy H trình bày: giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 77 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ để buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa, phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Đào Duy H về việc: Hủy Công văn số 947/VPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 04/5/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B và buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật đối với hồ sơ xin cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Đào Duy H, là có cơ sở, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông H, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Đơn kháng cáo của ông Đào Duy H, là hợp lệ, nên được Hội đồng xét xử xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2]. Về những người tham gia tố tụng: Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử lần hai, triệu tập họp lệ các đương sự trong vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm, vắng mặt người bị kiện Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B và người có quyền và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Ngọc M. Xét, việc vắng mặt của các đương sự nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét kháng cáo của ông Đào Duy H. Do đó, căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét kháng cáo của người khởi kiện ông Đào Duy H về yêu cầu hủy Công văn số 947/VPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 04/5/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B và buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B thực hiện nhiệm vụ công vụ theo quy định của pháp luật đối với hồ sơ xin cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

[2.1.1]. Xét thấy, ông H không khiếu kiện Công văn số 2185/VPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 25/10/2022 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B về việc không giải quyết theo thủ tục cấp lại đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 753938 ngày 09/10/2014 cho ông Đào Duy H, nhưng văn bản này có liên quan đến Công văn số 947/VPĐKĐĐ-ĐKCG nêu trên và ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông H nên Tòa án cấp sơ thẩm xem xét tính hợp pháp trong cùng vụ án, là có căn cứ.

[2.1.2]. Về thẩm quyền, trình tự ban hành các quyết định hành chính bị kiện:

Việc ban hành Công văn số 2185/VPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 25/10/2022 về việc không giải quyết thủ tục cấp lại đối với Giấy chứng nhận số BS 753938 cấp ngày 09/10/2014 cho ông Đào Duy H và Công văn số 947/VPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 04/5/2023 về việc phúc đáp đơn kiến nghị của ông Đào Duy H là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo pháp luật quy định.

[2.1.3]. Về tính có căn cứ của các quyết định hành chính bị kiện:

Ông H cho rằng ông bị mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 753938 ngày 09/10/2014 do UBND huyện B cấp cho ông H đối với thửa đất số 54, diện tích 8.022,5m² nên làm đơn kiến nghị đề nghị Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên.

Theo Giấy tiếp nhận thông tin, tài liệu của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B ngày 16/9/2022 (BL 46) ghi nhận: Giấy chứng nhận số BS 753938 cấp ngày 09/10/2014 cho ông Đào Duy H, thửa đất số 54, tờ bản đồ số 39, diện tích 8.022,5m², đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại Nhà V, thôn B, xã B, huyện B hiện do bà Nguyễn Thị Y, địa chỉ tại số nhà C, lầu D, Nguyễn Đức Đạm T, Thành phố Đ, Đài Loan đang giữ bản gốc, lý do để chờ giải quyết xong việc mua bán thế chấp đối với thửa đất nêu trên. Do đó, bà Y đề nghị không giải quyết hồ sơ cấp lại đối với Giấy chứng nhận trên cho ông Đào Duy H. Căn cứ vào tài liệu trên, ngày 25/10/2022, Văn phòng đăng ký đất đai ban hành Công văn số 2185/VPĐKĐĐ-ĐKCG về việc không giải quyết thủ tục cấp lại đối với Giấy chứng nhận số BS 753938 cấp ngày 09/10/2014 cho ông Đào Duy H.

Ngày 07/4/2023, ông H có đơn kiến nghị nội dung nêu trên. Theo đó, ngày 04/5/2023, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B tiếp tục có văn bản số 947/VPĐKĐĐ-ĐKCG về việc phúc đáp đơn kiến nghị của ông Đào Duy H, với nội dung: Theo phản ánh của ông Đào Duy H cho rằng Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B tiếp nhận và tạm giữ Giấy chứng nhận số BS 753938 cấp ngày 09/10/2014 đứng tên ông Đào Duy H là không có cơ sở, lý do: Khi tiếp nhận thông tin phản ánh của bà Nguyễn Thị Y thì bà Y có cung cấp Giấy chứng nhận số BS 753938 (bản gốc), Văn phòng Đ đã photo đóng dấu mộc xác thực bản chính Giấy chứng nhận số BS 753938 đứng tên ông Đào Duy H là không bị mất (thất lạc). Đồng thời yêu cầu Chi nhánh Văn phòng Đ theo dõi để tạm dừng giải quyết hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận số BS 753938 theo Công văn số 2185/VPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 25/10/2022 nêu trên.

Căn cứ vào tài liệu và lời khai có trong hồ sơ vụ án: Xét thấy, tại Biên bản ghi nhận ý kiến ngày 05/9/2023 (BL 41) thể hiện: Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị kiện xuất trình cho Tòa án bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 753938 do UBND huyện B cấp ngày 09/10/2014 đứng tên Đào Duy H. Đồng thời tại biên bản lấy lời khai ngày 01/11/2023 (BL 57), bà Nguyễn Ngọc M trình bày: Bà M là người quen của bà Nguyễn Thị Y. Bà được bà Nguyễn Thị Y nhờ giữ giùm bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 753938 ngày 09/10/2014 do UBND huyện B cấp cho ông Đào Duy H. Tại biên bản lấy lời khai ngày 01/12/2023 (BL 61), bà Nguyễn Ngọc Minh xác n sau

khi làm việc với Tòa án ngày 01/11/2023, bà đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Y bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 753938 ngày 09/10/2023 do UBND huyện B cấp cho ông Đào Duy H. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông H không bị mất.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của ông H cũng thừa nhận việc còn bản gốc giấy chứng nhận quyền sử dụng nêu trên, nhưng không biết lý do tại sao bản gốc giấy chứng nhận do bà Y giữ.

Ông H kháng cáo cho rằng việc ông H đã không còn thấy tài sản trong phạm vi quản lý của mình là bị mất, nên đủ điều kiện được cấp lại giấy, là không đúng. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B ban hành Công văn số 2185/VPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 25/10/2022 và Công văn số 947/VPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 04/5/2023 không cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông H, là có căn cứ, đúng quy định tại Điều 77 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, là đúng pháp luật.

[2.2]. Đối với kháng cáo của ông H yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 753938 do UBND huyện B cấp ngày 09/10/2014 cho ông Đào Duy H do bà Nguyễn Thị Y đang giữ trái phép:

Xét thấy, tại phiên tòa sơ thẩm, ông Đào Duy H không yêu cầu xem xét nội dung này, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét, nên không thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã nhận định ông Đào Duy H có quyền khởi kiện vụ án dân sự tại Tòa án có thẩm quyền đối với người đang giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để yêu cầu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định pháp luật.

[2.3]. Ông Đào Duy H kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới làm căn cứ để sửa bản án sơ thẩm theo hướng hủy các quyết định hành chính bị kiện nêu trên. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, cần giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

[3]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa, được chấp nhận.

[4]. Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí hành chính phúc thẩm: Kháng cáo của ông Đào Duy H không được chấp nhận, lẽ ra ông H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Tuy nhiên, ông H là người cao tuổi và tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của ông H xin miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông H. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 203, Điều 220, Khoản 1 Điều 241, Điều 242 Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Đào Duy H.
2. Giữ nguyên Bản án hành chính số 127/2023/HC-ST ngày 04/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.
 - 2.1. Căn cứ Điều 77 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;
 - 2.2. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đào Duy H về việc: Hủy Công văn số 947/VPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 04/5/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B và buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật đối với hồ sơ xin cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Đào Duy H.
3. Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
4. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Đào Duy H được miễn.
5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu: HSPA, VP (TVN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hòa